

QUY ĐỊNH

về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; các quy định của Bộ Chính trị: Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12/12/2018 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Quy định số 42-QĐ/TW ngày 03/10/2016 của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh ủy, thành ủy;

Căn cứ Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW ngày 22/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về thẩm quyền ra quyết định bổ nhiệm, nâng bậc, nâng ngạch lương đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội, Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW ngày 03/01/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan đảng, mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, thẩm quyền trong quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ.
2. Quy định này áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của tỉnh.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Tiếp tục cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ.

2. Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tổng thể, liên thông trong công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, nâng cao hiệu quả công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ

1. Ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng các cấp thống nhất lãnh đạo và quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách, quy định về tổ chức bộ máy, cán bộ phù hợp với tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị và thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các tổ chức, đơn vị sự nghiệp tổ chức thực hiện các quyết định về tổ chức bộ máy và cán bộ.

- Phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ cho các cấp ủy, tổ chức đảng; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát, khảo sát việc thực hiện về tổ chức bộ máy và cán bộ của các cấp, các ngành theo thẩm quyền.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ.

- Những vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi được phân công phụ trách.

- Cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghị quyết, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng; cấp ủy cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp ủy cấp trên về công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và cán bộ.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CÁN BỘ

Điều 4. Nội dung quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ

1. Quản lý tổ chức bộ máy

- Phân cấp quản lý tổ chức bộ máy.

- Thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và đơn vị hành chính các cấp của tỉnh theo quy định của Đảng, Nhà nước và Quy định này.

- Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý.

- Kiểm tra, giám sát về tổ chức bộ máy.

2. Quản lý cán bộ

- Phân cấp quản lý cán bộ.

- Đánh giá cán bộ.

- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Tuyển chọn, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với cán bộ.

- Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

- Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.

- Kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ và cán bộ.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý và quyết định đối với tổ chức bộ máy và cán bộ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện định hướng và quyết định những chủ trương, vấn đề hệ trọng về tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và cán bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý, trực tiếp quyết định một số nội dung về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ; phân công, phân cấp, ủy quyền cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị quyết định một số nội dung đối với các chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và các chức danh cán bộ khác.

3. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trực tiếp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ công tác, sinh hoạt đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, trong đó có cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về phạm vi được phân cấp, ủy quyền trong quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ.

4. Trường hợp một người đồng thời đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì cấp quản lý chức vụ cao nhất xem xét, quyết định.

5. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát về tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và cán bộ theo quy định; xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà

nước, Điều lệ của mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với cán bộ được phân cấp quản lý hoặc trong phạm vi được phân công phụ trách.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

Chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư việc lãnh đạo, chỉ đạo; tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ của tỉnh.

1. Tổ chức bộ máy

1.1. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đảng bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

1.2. Cho chủ trương về xây dựng tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị của tỉnh; thực hiện thí điểm các mô hình về tổ chức. Cho ý kiến về việc thành lập, sáp nhập, chia tách đơn vị hành chính các cấp (tỉnh, huyện, xã) theo quy định. Quyết định việc kiểm tra, giám sát về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo thẩm quyền.

2. Cán bộ

Lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong hệ thống chính trị, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương.

2.1. Trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, nhân sự chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giới thiệu bầu bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Định hướng xây dựng cấp ủy tỉnh khoá mới; phương án nhân sự cấp ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, báo cáo Trung ương và trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh.

2.3. Trên cơ sở quy định của Trung ương, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; điều chỉnh cơ cấu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngoài cơ cấu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy được xác định theo quy định của Bộ Chính trị.

Bầu Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2.4. Giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc nhân sự được đề nghị chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Giới thiệu để HĐND tỉnh bầu giữ chức Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Tham gia ý kiến về nhân sự phó chủ tịch HĐND tỉnh, phó chủ tịch UBND tỉnh trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giới thiệu để HĐND tỉnh bầu.

2.5. Lấy phiếu tín nhiệm đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.6. Cho chủ trương thực hiện thí điểm một số nội dung về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền.

2.7. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ trong Đảng bộ tỉnh và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền theo chỉ đạo của Trung ương hoặc đề nghị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Quyết định kỷ luật cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1. Tổ chức bộ máy, biên chế

- Thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế trong hệ thống chính trị của tỉnh.

- Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đảng đoàn, ban cán sự đảng. Quy định chức năng, nhiệm vụ của đảng đoàn, ban cán sự đảng. Ban hành quy chế làm việc của Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh.

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy: Các ban, cơ quan, đơn vị của Tỉnh ủy, Đảng ủy Các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- Cho chủ trương thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh; chủ trương chung về việc thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể đầu mối bên trong của các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh, các phòng, ban cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và một số nội dung về tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị của tỉnh thuộc thẩm quyền theo chỉ đạo của Trung ương hoặc những vấn đề phức tạp. Cho ý kiến về việc thành lập thôn, bản, tổ dân phố (bao gồm cả chia tách, sáp nhập).

- Lãnh đạo và cho chủ trương về việc thành lập, phát triển các tổ chức hội quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện.

- Báo cáo Tỉnh ủy, Trung ương cho thực hiện thí điểm một số mô hình tổ chức bộ máy theo phân cấp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng biên chế của tỉnh; trực tiếp quản lý biên chế được giao; lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai giao biên chế cho các địa phương, cơ quan, đơn vị theo đúng quy định.

2. Cán bộ

2.1. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Quyết định, xem xét, cho ý kiến theo thẩm quyền về việc tuyển chọn, đánh giá, phê duyệt quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; cho thôi việc, nghỉ chế độ một lần, nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi, thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
- Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách của tỉnh.
- Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cấp trưởng, phó: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, Báo Bắc Giang. Thư ký đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.
- Chánh văn phòng, phó chánh văn phòng: Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, UBND tỉnh.
- Cấp trưởng, phó các ban của HĐND tỉnh.
- Cấp trưởng, phó: Các sở, Thanh tra tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.
- Chủ tịch, phó chủ tịch: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh. Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh đoàn.
- Chủ tịch: Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh.
- Giám đốc: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.
- Bí thư, phó bí thư các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.
- Chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

2.3. Giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ chế độ một lần, nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi đối với các chức danh:

- Ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.
- Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND huyện, thành phố.

Phê duyệt quy hoạch và cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND huyện, thành phố.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho tập thể Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến về việc khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ tại mục 2.2, 2.3 thuộc khoản 2 của Điều này.

2.4. Chuẩn bị nhân sự để Tỉnh ủy xem xét, đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư giới thiệu ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.5. Đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư công tác tại địa phương. Cho ý kiến về nhân sự dự kiến điều động, luân chuyển về tỉnh và việc xét phong, thăng quân hàm cấp tướng (nếu có) khi có yêu cầu của Trung ương.

2.6. Căn cứ quy định của Bộ Chính trị, quyết định phân cấp quản lý cán bộ cho các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trực thuộc (nơi không có ban cán sự đảng, đảng đoàn).

2.7. Chuẩn bị nhân sự Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đề nghị Ban Bí thư cho ý kiến trước khi điều động, giới thiệu để bầu.

Chuẩn bị nhân sự Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đề nghị Ủy ban Kiểm tra Trung ương cho ý kiến trước khi điều động, giới thiệu để bầu.

2.8. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách.

2.9. Định hướng nhân sự đại hội đảng bộ huyện, thành phố và đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; các chức danh lãnh đạo chủ chốt Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

2.10. Giới thiệu bầu hoặc chỉ định ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương. Khi cần thiết chỉ định bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương.

2.11. Thực hiện khen thưởng và kỷ luật trong Đảng theo thẩm quyền. Xét, công nhận người hoạt động trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Quyết định kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giai đoạn hoặc nhiệm kỳ.

2.12. Tham gia ý kiến với các cơ quan Trung ương theo phân cấp quản lý cán bộ về đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh:

- Giám đốc, Phó Giám đốc Công an tỉnh.

- Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính ủy, Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh.

- Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Giám đốc: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Bắc Giang, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục trưởng: Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh.

2.13. Xem xét, cho ý kiến, kết luận về tiêu chuẩn chính trị và quyết định việc bố trí, sử dụng đối với các trường hợp cán bộ, đảng viên thuộc diện quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị phải thẩm tra, xác minh. Cho ý kiến việc kết nạp (kết nạp lại) đảng viên đối với một số trường hợp theo quy định của Trung ương.

2.14. Đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (trương đương) hằng năm làm căn cứ để khen thưởng lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.

2.15. Thực hiện một số nội dung khác thuộc thẩm quyền theo chỉ đạo của Trung ương hoặc những vấn đề nhạy cảm, phức tạp về công tác cán bộ.

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của Thường trực Tỉnh ủy

Những công việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền tập thể Thường trực Tỉnh ủy giải quyết về tổ chức bộ máy và cán bộ:

1. Tổ chức bộ máy, biên chế

1.1. Quyết định thành lập, kiện toàn, giải thể các ban chỉ đạo, hội đồng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1.2. Cho ý kiến về việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập; việc phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

1.3. Giao biên chế khối Đảng, đoàn thể của tỉnh.

2. Cán bộ

2.1. Cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm, cho từ chức, cách chức, nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu đối với các chức danh cán bộ tại mục 2.2, 2.3, 2.12 thuộc khoản 2, Điều 7 và các chức danh tại mục 2.2 thuộc khoản 2, Điều 8.

Chỉ đạo tổ chức tuyển chọn cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước (nếu tổ chức tuyển chọn).

Xem xét, cho ý kiến về việc khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ tại mục 2.2, 2.3 thuộc khoản 2, Điều 7 theo ủy quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Những vấn đề xét thấy cần thiết, Thường trực Tỉnh ủy báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Quyết định, xem xét, cho ý kiến theo thẩm quyền về việc tuyển chọn, đánh giá, phê duyệt quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu, nghỉ hưu, thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh:

- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Chuẩn bị nhân sự đề nghị Ủy ban Kiểm tra Trung ương cho ý kiến trước khi điều động, giới thiệu để bầu.

- Phó giám đốc: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

- Chủ tịch kiêm nhiệm: Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh.

- Phó chủ tịch: Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh (*chuyên trách*); Hội Chữ thập đỏ tỉnh.

- Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; hiệu trưởng các trường cao đẳng trực thuộc UBND tỉnh.

2.3. Quyết định việc thẩm tra, xác minh đối với các trường hợp cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến, kết luận và quyết định việc bố trí, sử dụng.

Ban hành kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện Trung ương quản lý, quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước và các chức danh cán bộ công tác ở các cơ quan ngành dọc Trung ương khi có yêu cầu.

2.4. Quyết định hoặc cho ý kiến về: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm của tỉnh. Cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi học trong, ngoài nước; đi công tác nước ngoài; tham gia lần đầu các tổ chức, đoàn thể. Cho thôi, hoặc điều chỉnh cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (trương đương) ngoài cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy được xác định theo quy định của cấp có thẩm quyền. Tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, đoàn thể của tỉnh.

2.5. Chỉ định: Bí thư, phó bí thư, ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng; ủy viên ban chấp hành đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy. Giới thiệu để bầu ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh. Cho ý kiến về việc thôi tham gia cấp ủy cấp huyện (trương đương).

2.6. Chuẩn y kết quả bầu cử: Ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư; chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. Khi cần thiết giao quyền bí thư cấp ủy, giao phụ trách đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

2.7. Tham gia ý kiến với các cơ quan Trung ương theo phân cấp quản lý cán bộ về đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh:

- Giám đốc chi nhánh ngân hàng tỉnh: Chính sách xã hội, Phát triển khu vực Bắc Đông Bắc, Hợp tác xã, Công thương, Ngoại thương, Đầu tư và Phát triển, Đại Dương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang và Bắc Giang II. Giám đốc: Bưu điện tỉnh, Viễn thông Bắc Giang, Công ty Điện lực Bắc Giang.

- Phó giám đốc: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Bắc Giang, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh.

- Phó cục trưởng: Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh.

2.8. Quyết định nghỉ hưu đúng tuổi và thực hiện chính sách về chế độ tiền lương đối với các chức danh cán bộ nêu tại mục 2.2, 2.3 thuộc khoản 2, Điều 7 của Quy định này (*trừ một số nội dung phân cấp cho Đảng đoàn HDND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh và cấp ủy cấp huyện tại khoản 1; khoản 2; khoản 4; điểm 5.2, khoản 5 của Điều 9*).

2.9. Cho ý kiến về đề nghị xét tặng thưởng các loại huân chương, huy chương, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, các danh hiệu vinh dự Nhà nước trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

2.10. Xét tặng cờ thi đua đối với tổ chức đảng, các cơ quan, ban, ngành tỉnh. Quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng; khen thưởng đối với cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên có thành tích xuất sắc.

2.11. Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; chỉ đạo và tổ chức tang lễ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo quy định.

2.12. Chỉ đạo cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước. Gọi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, tập thể lãnh đạo và cá nhân cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Cho ý kiến về nhân sự kiện toàn, điều động chủ nhiệm ủy ban kiểm tra; nhân sự kiện toàn phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện (tương đương) và Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh.

Những nội dung trên, những vấn đề xét thấy cần thiết, Thường trực Tỉnh ủy xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi quyết định.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

1. Đảng đoàn HĐND tỉnh

1.1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Đảng về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

1.2. Thể chế hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ theo thẩm quyền.

1.3. Tổ chức thực hiện chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ trong bộ máy HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh theo phân cấp quản lý.

1.4. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện các nội dung trong công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác trong tổ chức bộ máy HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh theo phân cấp quản lý.

1.5. Lãnh đạo, chỉ đạo việc nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác trong tổ chức bộ máy HĐND tỉnh (*trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

Sau khi quyết định về chính sách tiền lương đối với cán bộ thuộc thẩm quyền phân cấp, gửi văn bản về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, theo dõi và báo cáo theo quy định.

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh

2.1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Đảng về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2.2. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chỉ thị, nghị quyết, quyết định, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ các cơ quan khối Nhà nước theo phân cấp.

Lãnh đạo việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh. Quản lý cán bộ ở các cơ quan, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp, tổ chức hội, doanh nghiệp thuộc quyền quản lý ở khối Nhà nước theo phân cấp.

Trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nội dung về tổ chức bộ máy thuộc khối Nhà nước của tỉnh theo phân cấp.

2.3. Lãnh đạo việc quyết định hoặc tham gia ý kiến về công tác cán bộ đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý (*trừ các chức danh cán bộ và những nội*

dung về công tác cán bộ nêu tại điểm 2.2, 2.3, 2.12 thuộc khoản 2, Điều 7 và điểm 2.2, 2.7 thuộc khoản 2, Điều 8 của Quy định này).

2.4. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện các nội dung trong công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác trong các cơ quan khối Nhà nước theo phân cấp.

2.5. Lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và các chế độ, chính sách cán bộ theo phân cấp.

2.6. Lãnh đạo việc quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ở các cơ quan, sở, ngành tỉnh khối Nhà nước (*trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

Sau khi quyết định về chính sách tiền lương đối với cán bộ thuộc thẩm quyền phân cấp, gửi văn bản về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, theo dõi và báo cáo theo quy định.

3. Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

3.1. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định của cấp trên về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

3.2. Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và chức danh tư pháp đang công tác trong ngành theo thẩm quyền.

3.3. Trao đổi ý kiến với ban thường vụ cấp ủy cấp huyện về nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ... đối với cấp trưởng, cấp phó viện kiểm sát nhân dân, tòa án nhân dân huyện, thành phố.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

4.1. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định của cấp có thẩm quyền về tổ chức bộ máy, cán bộ thuộc thẩm quyền, phạm vi phụ trách.

4.2. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện nội dung trong công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại cơ quan.

4.3. Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện những vấn đề về tổ chức, cán bộ của ngành, đơn vị mình theo phân công, phân cấp.

Cho chủ trương, thảo luận và quyết nghị đề tập thể lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan, ủy ban, ban thường trực mặt trận Tổ quốc; ban chấp hành, ban thường vụ các

tổ chức chính trị - xã hội quyết định những nội dung về công tác tổ chức, cán bộ theo luật, điều lệ, thẩm quyền của các tổ chức:

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với công chức, viên chức được tuyển dụng đạt yêu cầu khi hết thời gian tập sự của cơ quan, đơn vị.

- Tiếp nhận (điều động) cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị trong khối Đảng, đoàn thể tỉnh. Trước khi quyết định, gửi văn bản đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thẩm định về tiêu chuẩn, điều kiện và biên chế, vị trí việc làm.

- Nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, phân công công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, cho từ chức, cách chức; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; cho thôi việc, nghỉ chế độ một lần, nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu, nâng bậc lương, hưởng phụ cấp đối với cán bộ thuộc quyền trực tiếp quản lý theo quy định hiện hành.

- Phê duyệt quy hoạch ủy ban, ban thường trực Mặt trận Tổ quốc; ban chấp hành, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; trưởng ban, phó trưởng ban và tương đương thuộc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- Quyết định về việc nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ở cơ quan, đơn vị mình (*trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

Sau khi quyết định công tác cán bộ thuộc thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị gửi văn bản về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, theo dõi.

5. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

5.1. Ban chấp hành đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy

5.1.1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ tại địa phương, đơn vị.

5.1.2. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự ứng cử các chức danh: Bí thư, phó bí thư cấp ủy; chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND huyện, thành phố; nhân sự bầu bổ sung ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (tương đương). Tham gia ý kiến về nhân sự phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND huyện, thành phố trước khi ban thường vụ huyện ủy, thành ủy đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy giới thiệu để bầu. Trình Thường trực Tỉnh ủy nhân sự chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp huyện (tương đương).

5.1.3. Căn cứ quy định của Trung ương, của tỉnh, thống nhất số lượng ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện (tương đương).

Điều chỉnh cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy ngoài cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy được xác định theo quy định của cấp có thẩm quyền.

5.1.4. Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện (tương đương).

5.1.5. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ tại địa phương, đơn vị.

5.2. Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

5.2.1. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ, ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (tương đương).

5.2.2. Chuẩn bị nhân sự chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp mình đề nghị Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi điều động, giới thiệu để bầu.

Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trao đổi, thống nhất với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trước khi báo cáo Thường trực Tỉnh ủy.

5.2.3. Chuẩn bị nhân sự để huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xem xét, đề nghị:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy giới thiệu ứng cử các chức danh: Bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện (tương đương); chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND huyện, thành phố; bầu bổ sung ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (tương đương).

- Thường trực Tỉnh ủy giới thiệu nhân sự, chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp huyện (tương đương).

5.2.4. Quyết định phê duyệt quy hoạch ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (tương đương) và các chức danh cán bộ thuộc diện quản lý theo phân cấp; kiểm tra, giám sát, khảo sát công tác cán bộ của các cấp ủy trong phạm vi phụ trách.

5.2.5. Chuẩn y ban chấp hành đảng bộ và ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc.

Chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành đảng bộ, giới thiệu bầu ủy viên ban thường vụ cấp ủy trực thuộc. Khi cần thiết chỉ định bí thư hoặc giao quyền bí thư cấp ủy, giao phụ trách đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

5.2.6. Chịu trách nhiệm thẩm định và kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với: Cán bộ, đảng viên đang công tác, sinh hoạt đảng thuộc cấp ủy quản lý, sử dụng (*kể cả những trường hợp do cấp ủy cấp trên quản lý*); các đối tượng khác theo quy định.

5.2.7. Một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định.

5.2.8. Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy:

a) Nhận xét, đánh giá, quyết định về việc khen thưởng, nghỉ hưu đúng độ tuổi, hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, thâm niên công tác đối với các đồng chí ủy

viên ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố.

Nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ở địa phương mình (trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự ứng cử các chức danh: Phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố.

b) Tham gia ý kiến với các tổ chức đảng, cơ quan ngành dọc cấp tỉnh một số nội dung về công tác cán bộ đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc theo đề nghị của cơ quan ngành dọc cấp tỉnh.

c) Quản lý cán bộ theo phân cấp và quyết định phân cấp quản lý cán bộ đối với các cấp ủy trực thuộc và UBND cấp huyện theo quy định.

d) Nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, phân công công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, cho từ chức, cách chức; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; cho thôi việc, nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu, nghỉ chế độ một lần, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu, nâng bậc lương, hưởng các loại phụ cấp đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành.

đ) Trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; quyết định công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho công chức, viên chức được tuyển dụng đạt yêu cầu khi hết thời gian tập sự thuộc khối Đảng, đoàn thể của huyện, thành phố.

e) Quyết định tiếp nhận (điều động) cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị trong khối Đảng, đoàn thể của tỉnh. Trước khi quyết định, gửi văn bản đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thẩm định về tiêu chuẩn, điều kiện và biên chế, vị trí việc làm.

f) Chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; việc hỗ trợ, thăm hỏi và tổ chức tang lễ đối với cán bộ, đảng viên có tuổi Đảng cao diện quản lý theo quy định.

Sau khi quyết định công tác cán bộ thuộc thẩm quyền, các huyện ủy, thành ủy gửi văn bản về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, theo dõi.

5.2.9. Ban Thường vụ Đảng ủy: Các cơ quan tỉnh, Khối doanh nghiệp tỉnh.

a) Tham gia ý kiến một số nội dung về công tác cán bộ liên quan đến các chức danh cán bộ thuộc quyền quản lý và các chức danh thuộc thẩm quyền cho ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đang sinh hoạt tại đảng bộ theo chức năng, nhiệm vụ.

b) Thực hiện nội dung tại các tiết a, c, d, đ, e, điểm 5.2.8 thuộc mục 5.2, khoản 5, Điều 9 theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Thường vụ Đảng ủy.

5.2.10. Ban Thường vụ Đảng ủy: Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Công ty Cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc.

a) Nhận xét, đánh giá các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

b) Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp, trao đổi ý kiến với ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy về công tác cán bộ theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn các ban, cơ quan, đơn vị của Tỉnh ủy

1. Các ban, cơ quan, đơn vị của Tỉnh ủy

1.1. Tổ chức thực hiện các quyết định của cấp có thẩm quyền về tổ chức bộ máy, cán bộ.

1.2. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện một số nội dung trong công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại cơ quan.

1.3. Trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình. Quyết định công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp đối với công chức, viên chức được tuyển dụng đạt yêu cầu khi hết thời gian tập sự của cơ quan, đơn vị. Quyết định tiếp nhận (điều động) cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị trong khối Đảng, đoàn thể tỉnh; trước khi quyết định, gửi văn bản đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thẩm định về tiêu chuẩn, điều kiện và biên chế, vị trí việc làm.

1.4. Thực hiện nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, phân công công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, cho từ chức, cách chức; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; cho thôi việc, nghỉ chế độ một lần, nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu, nâng bậc lương, hưởng phụ các loại cấp đối với cán bộ thuộc quyền trực tiếp quản lý theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

1.5. Phê duyệt quy hoạch trưởng, phó phòng và tương đương của cơ quan, đơn vị.

1.6. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ở cơ quan, đơn vị mình (*trừ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

Sau khi quyết định công tác cán bộ thuộc thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị gửi văn bản về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, theo dõi.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

2.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất, thẩm định các nội dung về công tác cán bộ, trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong tỉnh. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khối Đảng, đoàn thể của tỉnh theo phân cấp, ủy quyền.

2.3. Phối hợp với các tổ chức đảng, lãnh đạo sở, ban, ngành tỉnh; cấp ủy cấp huyện và tương đương theo dõi, đánh giá đối với cán bộ quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ở sở, ban, ngành tỉnh và bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện (tương đương); chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố.

2.4. Tổ chức thi, xét tuyển, kiểm tra, sát hạch, tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc khối Đảng, đoàn thể của tỉnh.

2.5. Quyết định tiếp nhận (điều động, chuyển công tác) cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh ngoài, từ khối doanh nghiệp Nhà nước, các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp trong tỉnh, lực lượng vũ trang về công tác ở các cơ quan khối Đảng, đoàn thể của tỉnh và ngược lại (*trừ các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ở các sở, ngành tỉnh; bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện (tương đương) và chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND cấp huyện*).

2.6. Thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện và biên chế, vị trí việc làm đối với việc tiếp nhận (điều động) cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị trong khối Đảng, đoàn thể của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

2.7. Bổ nhiệm ngạch, thăng hạng, xếp lương, chuyển ngạch từ chuyên viên chính và tương đương trở xuống (*trừ các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; việc bổ nhiệm ngạch, xếp lương đối với công chức, viên chức sau khi hết thời gian tập sự*); hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với cán bộ khối Đảng, đoàn thể của tỉnh.

2.8. Tham mưu về chế độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của tỉnh; phối hợp với các cơ quan chức năng, cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2.9. Trực tiếp quản lý cơ sở dữ liệu, hồ sơ cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên trong Đảng bộ tỉnh; cơ sở dữ liệu, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khối Đảng, đoàn thể của tỉnh.

2.10. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ định kỳ hoặc đột xuất đối với tổ chức đảng, cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị của tỉnh.

2.11. Thông báo một số ý kiến, kết luận, nghị quyết và thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ khi được phân công, ủy quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

*** Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy là Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy được ủy quyền ký một số văn bản** (sau khi đã trình và được sự nhất trí của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy):

- Các nghị quyết, quyết định: Nâng bậc lương trước thời hạn; hưởng phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp chức vụ lãnh đạo và bầu cử, phụ cấp chức vụ kiêm nhiệm; hạ bậc lương, xếp lương; chỉ định ủy viên, bí thư, phó bí thư đảng đoàn, ban cán sự đảng. Quyết định cử đi học, bồi dưỡng trong và ngoài nước đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và các chức danh cán bộ khác khi bộ, ngành Trung ương yêu cầu, triệu tập (*trừ các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, phó chủ tịch HĐND, UBND tỉnh*).

- Chỉ định, chuẩn y bổ sung ủy viên ban chấp hành đảng bộ và ban thường vụ, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện (trương đương). Phê duyệt quy hoạch cán bộ chủ chốt cấp huyện; cấp trưởng, phó các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh theo phân cấp quản lý. Thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về công tác cán bộ và kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với các chức danh cán bộ nêu tại điểm 2.7 thuộc khoản 2 của Điều 8; về việc cho thôi cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (trương đương).

- Các văn bản tham gia ý kiến về công tác cán bộ với các cơ quan trực thuộc Trung ương đóng trên địa bàn theo phân cấp quản lý cán bộ (*trừ các cơ quan: Công an, Quân sự, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh*).

3. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy

3.1. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy kiến nghị, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc bố trí, sử dụng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, luân chuyển, nghỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, cách chức; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trong lĩnh vực công tác liên quan; kiểm tra, giám sát, kiến nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, xử lý những quyết định không đúng về tổ chức bộ máy, cán bộ và công tác cán bộ của các tổ chức đảng cấp dưới.

3.2. Tham gia ý kiến về nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham gia một số nội dung về công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo các cơ quan khối khoa giáo (báo chí, tuyên truyền, văn hoá, khoa giáo).

- Ban Nội chính Tỉnh ủy tham gia một số nội dung về công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo trong khối các cơ quan nội chính tỉnh.

- Ban Dân vận Tỉnh ủy tham gia một số nội dung về công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo khối Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội cấp tỉnh có tính chất đặc thù.

3.3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thẩm định một số nội dung về công tác cán bộ đối với các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

Cho ý kiến về nhân sự chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện (tương đương) để Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi điều động, giới thiệu đề bầu.

Điều 11. Phân cấp quản lý đối với cán bộ đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu

1. Nội dung quản lý

Cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý, quyết định của Trung ương (ủy quyền cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy), của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu (*trừ trường hợp đã thôi giữ chức vụ hoặc được điều động, bố trí công tác khác không thuộc thẩm quyền quản lý, quyết định của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) phải được Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến về những vấn đề sau:

- Tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp; thành viên lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tham gia lần đầu làm người đứng đầu hội và các tổ chức (*không bao gồm trường ban vận động thành lập hội, tổ chức*); làm thành viên, lãnh đạo, quản lý các tổ chức có yếu tố nước ngoài; làm chủ tịch hội đồng thành viên (hội đồng quản trị), giám đốc (tổng giám đốc) doanh nghiệp cổ phần, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI).

- Khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

- Việc đi nước ngoài, tiếp khách quốc tế, trả lời phỏng vấn nước ngoài, nhận huân chương, huy chương, danh hiệu, giải thưởng của nước ngoài và các tổ chức Quốc tế tặng.

2. Phân cấp quản lý

2.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh sau:

- Các đồng chí nguyên phó bí thư tỉnh ủy.

- Các đồng chí nguyên Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

- Các đồng chí nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Các đồng chí nguyên phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

2.2. Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh sau:

- Các đồng chí nguyên Tỉnh ủy viên.
- Các đồng chí nguyên trưởng các cơ quan, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh.
- Các đồng chí nguyên bí thư huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy Các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh.
- Các đồng chí nguyên chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

2.3. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh khi còn đang công tác thuộc thẩm quyền quản lý, quyết định của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị căn cứ Quy định này, cụ thể hoá nội dung, phân cấp quản lý đối với cán bộ thuộc diện quản lý sau khi thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu cho phù hợp.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Căn cứ Quy định này, Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quy định cụ thể việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ theo thẩm quyền.

Điều 13. Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần bổ sung, điều chỉnh, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xem xét, sửa đổi.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
 - Ban Bí thư,
 - Ban Tổ chức Trung ương,
 - Như Điều 12 (BTCTU 10 bản),
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- (Báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Đương Văn Thái